TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 145/2026/HS-ST
Ngày 09-07-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đồng Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tống Văn Đông;

2. Ông Vàng Trường Giang;

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2026/TLST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2026/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ly Chừ X2**, sinh ngày 01/01/1975, tại xã B, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản A, xã B, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: La Hủ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly Ló X *(đã chết)* và bà Lò Gạ S *(đã chết)*; Có vợ: Vàng Lò B, sinh năm 1973 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2026 đến ngày 11/01/2026 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam M, Công an tỉnh L. *(Có mặt).*

2. Họ và tên: **Ly Ha X1**, sinh ngày 21/10/1978, tại xã B, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Phí Chi A, xã B, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: La Hủ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly Lò G *(đã chết)* và con bà Mạ A B1, sinh năm 1958; Có vợ: Vàng H, sinh năm 1983, và có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2026 đến ngày 11/01/2026 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam M, Công an tỉnh L. *(Có mặt).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà: Vàng Ha L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản P, xã B, tỉnh Lai Châu *(Có mặt).*

Người bào chữa cho các bị cáo Ly Chừ X2 và Ly Ha X1: Bà Nguyễn Thị L1 - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/01/2026, L2 Chừ Xá đi đến nhà Vàng Gió H, sinh năm 1986, cùng trú tại bản A, xã B, tỉnh Lai Châu hỏi mua Heroine để sử dụng nhưng H trả lời không có. Một lúc sau, Ly H cũng đến nhà H để hỏi mua H1 sử dụng nhưng không có *(Trước đó: Chừ Xá và Ha X1 đã từng mua Heroine của G)*. Do không có H1 để bán nên H nhờ Chừ X2 và Ha X1 đi mua Heroine để Hừ bán và sẽ trả công cho Chừ X2 và Ha X1 số tiền 300.000 đồng, thì được Chừ X2 và Ha X1 đồng ý. Sau đó, H đưa cho Chừ X2 số tiền 6.100.000 đồng (*Trong đó: 5.800.000 đồng để mua Heroine cho H, 300.000 đồng trả công cho Chừ X2 và Ha X1*) và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel Base A28 màu đen trắng, bên có sim có số thuê bao 0869.340.702 để tiện cho việc liên lạc giữa Chừ X2 và H. Sau khi nhận tiền và điện thoại của H, Chừ X2 lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX FI, mang biển kiểm soát 25M1-129.81 do Ha Xá điều khiển đi bản P, xã H, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine. Đến bản Phí Chi A, xã B, C dùng 100.000 đồng tiền công để đổ xăng rồi cùng Ha X1 tiếp tục điều khiển xe đến bản P, xã H để tìm mua ma túy. Đến bản Pa Mu, Chừ X2 và Ha X1 đi vào trong bản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt nên Chừ X2 đã hỏi mua ma túy với người đàn ông này. Qua trao đổi, Chừ X2 đưa cho người đàn ông này số tiền 6.000.000 đồng và dặn người đàn ông này gói riêng 02 gói ma túy tương ứng với số tiền 200.000 đồng và 5.800.000 đồng, người đàn ông đồng ý cầm tiền đi vào trong bản, còn Chừ X2 và Ha X1 thì đợi ở ngoài đường. Một lúc sau, người đàn ông trên quay lại và đưa cho Chừ X2 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Trong đó, 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng nhỏ hơn *(là H1 mua từ số tiền 200.000 đồng của Chừ X2 và Ha X1, mục đích để chia nhau sử dụng, nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời)* và 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có chứa 05 gói Heroine, trong 05 gói, bên trong có chứa 02 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và 03 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng *(là các gói Heroine mua từ số tiền 5.800.000 đồng*

cho H). Sau đó, Ha X1 điều khiển xe chở Chừ X2 đi về. Trên đường đi về, Chừ Xá xuống xe nhặt 01 lá chuối khô cạnh đường để gói các gói Heroine mua được vào trong rồi cất giấu vào túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về bản A, xã B. Trên đường về, H dùng số thuê bao 0377.741.884 gọi cho Chừ X2 qua điện thoại H đã đưa cho Chừ X2 và hỏi Chừ X2 đã về đến đâu thì Chừ Xá trả lời đang đi về. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ha X1 điều khiển xe chở Chừ X2 đi đến bản N, xã B, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Công an xã B, tỉnh Lai Châu phối hợp với tổ công tác Công an tỉnh L đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra do có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Do lo sợ bị phát hiện nên Chừ X2 dùng tay phải lấy từ túi áo bên phải gói Heroine được bọc trong lá chuối thả xuống đường thì bị tổ công tác phát hiện, tổ công tác đã yêu cầu Chừ X2 nhặt gói lá chuối lên để kiểm tra thì phát hiện bên trong có các gói Heroine. Tại đây, Chừ X2 và Ha X1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, đại diện chính quyền địa phương, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số vật chứng theo quy định.

Ngày 06/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số 82/KL-KTHS, ngày 08/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

- Số chất bột, màu trắng thu giữ trong quá trình bắt quả tang của Ly Chừ X2 và Ly Ha X1 (ký hiệu gói 1, gói 2, gói 3, gói 4, gói 5) có tổng khối lượng là 17,37 gam (mười bảy phẩy ba mươi bảy) gam.

- Số chất bột, màu trắng thu giữ trong quá trình bắt quả tang của Ly Chừ X2 và Ly Ha X1 (ký hiệu gói 6) có khối lượng 0,52 gam (Không phẩy năm mươi hai) gam.

- 06 (sáu) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ Mẫu 1 đến Mẫu 6) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)

Vật chứng thu giữ của Ly C và L2 Ha Xá gồm: Thu giữ 01 gói bằng lá chuối khô, bên trong có 02 gói nilon màu hồng, gồm 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói nilon màu hồng còn lại bên trong chứa 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 03 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, tổng khối lượng 06 gói là 17, 89 gam *(đã trích 2,34 gam gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định)*; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX Fi, màu xanh đen, biển kiểm soát 25M1-129.81; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Base A28 màu đen trắng có số thuê bao 0869.340.702 đã qua sử dụng.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 15,55 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định; 05 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh lá chuối khô; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX Fi, màu xanh đen, biển kiểm soát 25M1-129.81; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Base A28 màu đen trắng có số thuê bao 0869.340.702. Hiện đang được niêm phong và bảo quản theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-KV4 ngày 05/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu truy tố các bị cáo Ly Chừ X2, Ly Ha X1 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số 201/BKL-CSMT ngày 24/4/2026 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) đối với các bị cáo Ly Chừ X2, Ly Ha X1. Xử phạt bị cáo Ly Chừ X2 từ 09 *(chín)* năm 02 *(hai)* tháng đến 09 *(chín)* năm 08 *(tám)* tháng tù; Xử phạt bị cáo Ly Ha X1 từ 09 *(chín)* năm đến 09 *(chín)* năm 06 *(sáu)* tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn thi hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 05/01/2026.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật Hình sự và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 15,55 gam Heroine còn lại sau giám định; 05 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh lá chuối khô.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh đen, mang Biển kiểm soát: 25M1 -129.81; số máy: JA52E0245162; số khung: RLHJA3849MY112524 *(xe cũ đã qua sử dụng)*.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Base A28 màu đen trắng, gắn sim số thuê bao 0869.340.702, đây là vật chứng được thu giữ trong quá trình điều tra vụ án và có liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, qua kết quả điều tra xác định trong điện thoại còn lưu giữ các dữ liệu, thông tin liên lạc, lịch sử cuộc gọi và các tài liệu điện tử khác có dấu hiệu liên quan đến nguồn tin về tội

phạm đã được tách ra để tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự theo *(theo Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự sso 1819/QĐ-CSMT ngày 27/4/2026)*. Do đó, mặc dù chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án đang giải quyết, nhưng chưa đủ điều kiện để xử lý vật chứng tại thời điểm xét xử, vì việc xử lý có thể ảnh hưởng đến quá trình thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ đối với nguồn tin về tội phạm đang được tiếp tục xác minh đề nghị giao cơ quan điều tra quản lý để phục vụ việc xác minh, điều tra đối với nguồn tin về tội phạm đã được tách ra từ vụ án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và các Điều 17, Điều 58, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xem xét xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất theo mức đề nghị của Viện kiểm sát và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Ly Chừ X2, Ly Ha X1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Sau khi tranh luận, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với luận cứ bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Vàng Ha L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị V Ha Lớ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25M1-129.81 đã thu giữ của các bị cáo, khi bị cáo Ha X1 lấy đi mua ma túy thì chị V Ha Lớ không biết.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Ly Chừ X2, Ly Ha X1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận điều tra, bản cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ ngày 05/01/2026, tại nhà ở của Vàng Gió H thuộc bản A, xã B, tỉnh Lai Châu, C và Ha X1 đã nhận của Vàng Gió H 6.100.000 đồng *(Trong đó: 5.800.000 đồng để mua Heroine cho H và 300.000 đồng tiền công để Chừ X2 và Ha X1)* để Chừ X2 và Ha X1 tìm mua H1 mang về cho Gió H để Gió Hừ bán kiếm lời và sẽ được hưởng tiền công. Sau đó, Chừ X2 và Ha X1 đã đi tìm mua được của một người không quen biết được 17,89 gam Heroine. Trong đó, 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng nhỏ hơn *(là H1 mua từ số tiền 200.000 đồng của Chừ X2 và Ha X1, mục đích để chia nhau sử dụng, nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời)* và 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có chứa 05 gói Heroine, trong 05 gói, bên trong có chứa 02 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và 03 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng *(là các gói Heroine mua từ số tiền 5.800.000 đồng cho H)* mang về đến khu vực bản Nà Lang, xã B, tỉnh Lai Châu thì Chừ X2 và Ha X1 bị tổ công tác Công an xã B, tỉnh Lai Châu phối hợp với Tổ công tác Công an tỉnh L phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật vào hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày. Như vậy, Ly Chừ X2 và L2 Ha Xá đồng phạm với nhau và cùng phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng Heroine là 17,89 gam.

Các bị cáo Ly Chừ X2, Ly Ha X1 đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 17,89 gam Heroine. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*).

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng

quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét về vai trò đồng phạm trong vụ án thấy rằng, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Ly Chừ X2 và Ly H sinh ra lớn lên tại xã B, tỉnh Lai Châu. Các bị cáo đều là người nghiện ma tuý. Các bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chịu khó làm ăn, lao động sản xuất mà mắc vào tệ nạn xã hội. Bản thân các bị cáo Ly Chừ X2, Ly H chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo biết rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo. Như vậy, nội dung trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt và các biện pháp tư pháp đối với các bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Ly Chừ X2 và Ly Ha X1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo 113/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh L nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét quá trình tham gia tố tụng của người bào chữa cho các bị cáo tiến hành đều hợp pháp, xét quan điểm bào chữa của người bào chữa, Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Căn cứ khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề

nghị miễn án phí cho các bị cáo *(vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)* là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết luận giám định số 82/KL-KTHS ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh L đối với mẫu vật thu giữ của các bị cáo tổng khối lượng là 17,89 gam đã trích 2,34 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu truy tố các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, gia đình các bị cáo Ly Chừ X2 và Ly Ha X1 thuộc diện hộ nghèo, bản thân các bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định; các bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 6, Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 2,34 gam Heroine đã gửi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 15,55 gam Heroine còn lại sau giám định; 05 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh lá chuối khô các mép được dán kín, là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh đen, mang BKS: 25M1-129.81; số máy: JA52E0245162; số khung: RLHJA3849MY112524 *(xe cũ đã qua sử dụng)* thu giữ của bị cáo Ly Ha X1 khi bắt quả tang. Qua tranh tụng tại phiên Tòa, xác định chiếc xe này là tài sản chung hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo Ly Ha X1 và chị Vàng Ha L. Kết quả điều tra và lời khai tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đã trực tiếp sử dụng chiếc xe này làm phương tiện di chuyển từ bản A, xã B đến bản P, xã H, tỉnh Lai Châu để thực hiện hành vi

phạm tội. Đây được xác định là phương tiện trực tiếp dùng vào việc phạm tội, nên đề nghị của chị Vàng Ha L về về xin nhận lại tài sản là không có cơ sở để chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Base A28 màu đen trắng, gắn sim số thuê bao 0869.340.702, đây là vật chứng được thu giữ trong quá trình điều tra vụ án và có liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, qua kết quả điều tra xác định trong điện thoại còn lưu giữ các dữ liệu, thông tin liên lạc, lịch sử cuộc gọi và các tài liệu điện tử khác có dấu hiệu liên quan đến nguồn tin về tội phạm đã được tách ra để tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự *(theo Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự sso 1819/QĐ-CSMT ngày 27/4/2026)*. Do đó, mặc dù chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án đang giải quyết, nhưng chưa đủ điều kiện để xử lý vật chứng tại thời điểm xét xử, vì việc xử lý có thể ảnh hưởng đến quá trình thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ đối với nguồn tin về tội phạm đang được tiếp tục xác minh, tiếp tục giao Cơ quan điều tra quản lý để phục vụ việc xác minh, điều tra đối với nguồn tin về tội phạm đã được tách ra từ vụ án là đúng quy định của pháp luật, HĐXX không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 113/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh L về phê duyệt cùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030; gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo; tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Do đó, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly Chừ X2, L2 Ha Xá theo quy định của pháp luật.

Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Chấp nhận ý kiến của người bào chữa về tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo. Do các bị cáo đều là người nghiện ma tuý, các bị cáo biết rõ các hành vi

liên quan đến ma tuý đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội dó đó cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[10] Những vấn đề liên quan:

Đối với số Heroine bị thu giữ của Ly C, Ly H: Theo lời khai của các bị cáo, số ma túy trên là do Vàng Gió H, sinh năm 1986, trú tại bản A, xã B, tỉnh Lai Châu đưa tiền để mua ma túy về cho Gió H, nhằm mục đích cho Gió H bán kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã nhiều lần xác minh và ra Quyết định truy tìm nhưng chưa xác định được Vàng Gió H đang ở đâu, làm gì. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến Vàng Gió H để tiếp tục điều tra, xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán Heroine cho các bị cáo: Các bị cáo Ly Chừ X2, Ly Ha X1 khai nhận đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai của các bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Đối với chị Vàng Ha L là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan *(liên quan đến chiếc xe chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX Fi, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát: 25M1-129.81 mà Ly C và Ly H sử dụng đi mua ma túy).* Quá trình điều tra, xác định chị L không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Ly Chừ X2 và Ly Ha X1. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị L.

Đối với số thuê bao 0377.741.884 do Vàng Gió H gọi cho Chừ X2 trên đường mua ma túy về. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là anh Giàng Gô M, sinh năm 2006, trú tại bản Xà Phìn, xã B, tỉnh Lai Châu. Cơ quan điều tra đã triệu tập lấy lời khai với M, nhưng M khẳng định không sử dụng số thuê bao trên. Từ trước đến nay, Gô Mô đăng ký và sử dụng nhiều số thuê bao nhưng không nhớ số, khi dùng hết khuyến mại thì vứt sim đi, đồng thời không được bàn bạc, trao đổi về liên quan đến hành vi phạm tội, vi phạm pháp luật. Do đó, không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với Giàng Gô M trong vụ án này.

Đối với chiếc điện thoại lắp sim số thuê bao 0869.340.702 do Vàng Gió Hừ đưa cho Chừ X2 để liên lạc. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao do bà Giàng Mì Đ, sinh năm 1976, trú tại bản Seo Thèn, xã B, tỉnh Lai Châu đứng tên đăng ký. Cơ quan điều tra đã nhiều lần xác minh nhưng Giàng Mì Đ không có mặt tại địa phương. Do đó, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý đối với Giàng Mì Đ trong vụ án này.

Quá trình điều tra ngày 06/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

L đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Ly Chừ X2, Ly H *(kết quả dương tính với chất ma túy).* Các bị cáo khai nhận ngày 05/01/2026 đã một mình sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không nhớ mua của ai, ở đâu. Do Ly Chừ X2, Ly Ha X1 không thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2025)* nên các bị cáo không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ly Chừ X2, Ly H.

[11] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i, khoản 2, khoản 5, Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm a, c, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*);

Căn cứ điểm a, c, khoản 2, Điều 106; khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ly Chừ X2, Ly H phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Ly Chừ X2 09 *(chín)* năm 03 *(ba)* tháng tù.

Xử phạt bị cáo Ly Ha X1 09 *(chín)* năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 05/01/2026.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L phát hành bên trong chứa 15,55 gam Heroine; 05 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh lá chuối khô các mép được dán kín.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh đen, mang BKS:25M1-129.81; số máy: JA52E0245162; số khung: RLHJA3849MY112524 *(xe cũ đã qua sử dụng).*

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Base A28 màu đen trắng,

gắn sim số thuê bao 0869.340.702 tiếp tục giao Cơ quan điều tra Công an tỉnh L quản lý để phục vụ việc xác minh, điều tra đối với nguồn tin về tội phạm đã được tách ra từ vụ án theo quy định của pháp luật.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho các bị cáo Ly Chừ X2, Ly H mỗi bị cáo 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lai Châu PV 06;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lai Châu;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phân trại tam giam Mường Tè thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Văn Dũng